

I. MA TRẬN

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tỷ lệ % điểm
			Trắc nghiệm nhiều lựa chọn			Trắc nghiệm đúng – sai			Tự luận			
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Chủ đề 5. MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)	Bài 11. Cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)	4									10%
2	Chủ đề 6. LỊCH SỬ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, CÁC QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA VIỆT NAM Ở BIỂN ĐÔNG	Bài 12. Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông	5	3	2					1		45%
		Bài 13. Việt Nam và Biển Đông	5	3	2	2	2				1	45%
Tổng số lệnh hỏi			14	6	4	2	2			1	1	30
Tổng số điểm			6			1			3			10
Tỷ lệ %			70%						30%			100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ		
				Nhiều lựa chọn	Đúng - sai	Tự luận
1	Chủ đề 5. MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)	Bài 11. Cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)	Nhận biết: - Biết được bối cảnh lịch sử, nội dung cuộc cải cách của Minh Mạng.	4		
2	Chủ đề 6. LỊCH SỬ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, CÁC QUYỀN VÀ LỢI HỢP PHÁP CỦA VIỆT NAM Ở BIỂN ĐÔNG	Bài 12. Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông	Nhận biết: - Biết được vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông. - Xác định được vị trí của Biển Đông/ đảo và quần đảo.	5		
			Thông hiểu: - Hiểu được tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông về giao thông biển, vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên thiên nhiên biển. - Trình bày được tầm quan trọng chiến lược về kinh tế và chính trị - an ninh của Biển Đông.	3		1
			Vận dụng: - Rút ra bài học lịch sử cho công cuộc bảo vệ biển, đảo Tổ quốc hiện nay.	2		
		Bài 13. Việt Nam và Biển Đông	Nhận biết: - Biết được tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông; Sự xác lập và quản lý liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa; cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo.	5	2	
			Thông hiểu: - Giải thích được vai trò của Biển Đông và vì sao Việt Nam chủ trương giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình.	3	2	
Vận dụng: - Những việc làm của bản thân đóng góp cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.	2		1			

Tổng số câu	24	4	2
Tỷ lệ % theo mức độ nhận thức	70%		30%
Tỷ lệ % chung	100%		

Lưu ý: Đề thi gồm có 3 phần.

- Phần 1 (6 điểm): Gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn (24 câu), cho 4 phương án chọn 1 đáp án đúng. Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm. *Mỗi câu hỏi tại phần 1 là một lệnh hỏi.*
- Phần 2 (1 điểm): Gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng Đúng/ Sai (1 câu). Mỗi câu hỏi có 4 ý, tại mỗi ý thí sinh lựa chọn Đúng hoặc Sai.
+ Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,25 điểm; lựa chọn chính xác 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; lựa chọn chính xác 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,75 điểm; lựa chọn chính xác cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm. *Mỗi ý hỏi (A, B, C, D) tại phần 2 là một lệnh hỏi.*
- Phần 3 (3 điểm): Gồm các câu hỏi ở dạng thức tự luận (2 câu). Học sinh đọc nội dung câu hỏi sau đó trình bày (ở dạng thức viết bằng văn bản) những hiểu biết của mình theo nội dung câu hỏi đã hỏi.